

Long Thành, ngày 21 tháng 8 năm 2020

Số: 07/2020/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thanh Hoa - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp:
Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 88/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp số: 25/2020/QĐST-VDS ngày 06 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Lê Thị Ly Vân, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 18B, ấp 3, xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phan Văn S, sinh năm 1968.

Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 18B, ấp 3, xã B, huyện L , tỉnh Đồng Nai.

(Chị V có đơn đề nghị vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai chị V trình bày: Chị Vân, anh S có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2012 tại UBND xã B. Trước đây, anh S có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp 4B, xã H , huyện X , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, anh S chuyển hộ khẩu về cùng với chị tại ấp 3, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai vào năm 2012. Trong thời gian sinh sống, chị nhận thấy anh S có biểu hiện gian dối và lừa chị rất nhiều lần, nhất là về tài chính nên chị và anh S không sống chung nữa. Đến năm 2017, anh S đã cắt khẩu và rời khỏi đi phương. Từ đó cho đến nay chị và anh S không liên lạc với nhau nữa. Chị không biết anh S hiện nay ở đâu.

Ngày 13/01/2020, Công an xã B, huyện Long Thành đã có xác nhận việc anh S nhập khẩu năm 2012 và cắt khẩu năm 2017. Đồng thời Công an xã H , huyện X , tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cũng xác nhận việc anh S không có hộ khẩu thường trú, không còn sinh sống tại địa phương. Nay chị yêu cầu tuyên bố anh S mất tích.

- *Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:*

Chị Vân, anh S là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 08/9/2012 tại UBND xã B, trong thời gian chung sống anh chị có phát sinh mâu thuẫn, đến năm 2017 anh S cắt khẩu và bỏ đi khỏi địa phương, chị V đã có tìm kiếm nhưng không biết anh S đi đâu, làm gì. Qua xác minh tại Công an xã B xác định anh S đã cắt khẩu về xã H , huyện X , tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu từ năm 2017, tuy nhiên Công an xã H xác định anh S không nhập khẩu về địa phương, hiện tại không ai xác định được anh S ở đâu làm gì, Tòa án đã thực hiện ra thông báo tìm kiếm anh S mất tích trên các phương tiện thông tin địa chúng nhưng đến nay vẫn không có thông tin của anh S. Nay chị yêu cầu tuyên bố anh S đã mất tích, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lê Thị Ly V tuyên bố anh Phan Văn S mất tích.

Lệ phí: Chị Lê Thị Ly V đã nộp theo qui định của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân huyện Long Thành nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Chị Lê Thị Ly V và anh Phan Văn S là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận kết hôn số 159/2012, ngày 08/9/2012. Trong quá trình chung sống, giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn nên năm 2017 thì anh S cắt khẩu và bỏ đi khỏi địa phương đến nay không về. Chị V đã cố gắng tìm kiếm tin tức của anh S nhưng không có kết quả và không biết tin tức anh S hiện nay đang ở đâu, làm gì. Từ khi anh S bỏ đi đến nay đã hơn 02 năm. Do vậy, chị V có quyền yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh S theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào kết quả xác minh tại địa phương thì anh S có đăng ký hộ khẩu thường trú và có nơi cư trú cuối cùng tại: Số nhà 18B, ấp 3, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của chị V , nhận thấy: Theo xác nhận của địa phương thì từ năm 2017 thì anh S cắt khẩu và bỏ đi khỏi địa phương đến nay không về. Chị V thì không biết anh S hiện nay đang ở đâu.

[4] Ngày 30 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 123/2020/QĐ-VDS, thông báo tìm kiếm đối với anh Phan Văn S và đăng tin liên tục trên ba số báo ra hàng ngày của Trung ương và phát thanh ba ngày liên tục trên đài phát thanh Trung ương, từ ngày đăng báo đầu tiên là ngày 31/3/2020 cho đến nay là hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của anh S.

[5] Do đó, yêu cầu của chị V và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của chị V về việc: “Tuyên bố một người mất tích” đối với anh Phan Văn S, sinh năm 1968. Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 18B, ấp 3, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

[6] Về lệ phí: Chị V phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 372, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Ly V về việc: “Tuyên bố một người mất tích” đối với anh Phan Văn S, sinh năm 1968. Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 18B, ấp 3, xã B, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Tuyên bố anh Phan Văn S, sinh năm 1968 mất tích.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Ly V phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003200 ngày 10/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị V đã nộp xong.

Quyền kháng cáo: Chị V được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Anh S được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Long Thành;
- THADS huyện Long Thành;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thị Thanh Hoa